

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 04 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam Khoá 11 thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Điện Lực Khánh Hoà;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 24/04/2015 của Công ty cổ phần Điện Lực Khánh Hoà,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị và Tổng giám đốc Công ty về hoạt động kinh doanh năm 2014 và kế hoạch năm 2015 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện năm 2014 (tỷ đồng)
I	Tổng lợi nhuận trước thuế, trong đó:	93,287
1	Lợi nhuận kinh doanh điện trước thuế	39,727
2	Lợi nhuận kinh doanh khác trước thuế	49,867
3	Tiếp nhận tài sản không hoàn vốn	3,693
II	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	24,226
III	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	69,061
IV	Lợi nhuận trong các công ty liên kết	2,011
V	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	71,072

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

2. Thông qua kế hoạch kinh doanh của công ty mẹ năm 2015 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2015
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	415.512,960
2	Điện mua và điện phát	Triệu KWh	1.779,240
3	Tỷ lệ tổn thất điện năng kỹ thuật	%	5,80%
4	Tỷ lệ tổn thất có tính tổn thất truyền tải hộ	%	5,90%
5	Điện thương phẩm	Triệu KWh	1.673,000
6	Giá bán điện bình quân	Đồng/KWh	1.700,00
7	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.049,100
8	Tổng chi phí	Tỷ đồng	2.972,200
9	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	76,900

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,87%;

Điều 2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2014.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,93%;

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2014 của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

Điều 4. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2014 như sau:

S T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thuyết minh	Thực hiện 2014
1	Vốn điều lệ	Đồng	(1.1)+(1.2)	415.512.960.000
1.1	Vốn điều lệ lưu hành	Đồng		400.512.960.000
1.2	Cổ phiếu quỹ	Đồng		15.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng		93.287.463.243
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng		24.226.204.512
4	Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	Đồng		
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	(2)-(3)-(4)	69.061.258.731
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN bao gồm thu nhập thuế TNDN hoãn lại	Đồng	(6)=(5)+(4)	69.061.258.731
7	Lợi nhuận không phân phối	Đồng	(7.1)+(7.2)+(7.3)	3.273.167.772
7.1	Thuế TNDN điều chỉnh	Đồng		
7.2	Tiền hỗ trợ lãi vay của Tỉnh	Đồng		392.476.968

S T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thuyết minh	Thực hiện 2014
7.3	Tiếp nhận tài sản công trình lưới điện không hoàn vốn	Đồng		2.880.690.804
8	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	Đồng	(6)-(7)	65.788.090.959
9	Phân chia các Quỹ theo Điều lệ	Đồng	(9.1)+(9.2)+(9.3)	9.868.213.643
9.1	Dự phòng tài chính 5% LN sau thuế	Đồng	(8) x 5%	3.289.404.548
9.1	Quỹ phúc lợi 6% LN sau thuế	Đồng	(8) x 6%	3.947.285.457
9.1	Quỹ khen thưởng 4% LN sau thuế	Đồng	(8) x 4%	2.631.523.638
10	Khen thưởng vượt LN theo quy chế	Đồng		2.416.251.746
11	Phân chia các Quỹ khen thưởng từ lợi nhuận kinh doanh khác	Đồng		2.154.734.240
12	Lợi nhuận còn lại sau khi phân chia các Quỹ	Đồng	(8)-(9)-(10)-(11)	51.348.891.330
13	Cổ tức trên vốn điều lệ lưu hành	Đồng	(13.1)+(13.2)	44.056.425.600
13	Đã chia đợt 1: 5% bằng tiền mặt	Đồng	(1.1) x 5%	20.025.648.000
13	Chia đợt 2: 6% bằng tiền mặt	Đồng	(1.1) x 6%	24.030.777.600
14	Lợi nhuận còn lại sau khi phân chia các quỹ và chi cổ tức	Đồng	(12)-(13)	7.292.465.730
15	Lợi nhuận bổ sung quỹ phát triển SX từ lợi nhuận sau thuế của tài sản biếu tặng và lợi nhuận còn lại	Đồng		5.000.000.000

Đại hội đồng cổ đông thông qua mức cổ tức năm 2014 là **11%** trên vốn điều lệ lưu hành. Trong đó bao gồm: đã tạm ứng trả cổ tức đợt 1 cho cổ đông là **5%** và chia cổ tức đợt 2 bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ **6%** trên vốn điều lệ lưu hành; Ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông chia cổ tức đợt 2 sau khi được ĐHĐCĐ năm 2015 thông qua.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99%;

Điều 5. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và dự kiến mức cổ tức năm 2015 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2015
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	415,51
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	76,90
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Tỷ đồng	17,69

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2015
4	Thuế TNDN	Tỷ đồng	17,69
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	59,21
6	Lợi nhuận sau thuế phân phối	Tỷ đồng	59,21
7	Trích lập các Quỹ	Tỷ đồng	10,99
7.1	Dự phòng tài chính (5% lợi nhuận sau thuế)	Tỷ đồng	2,96
7.2	Quỹ phúc lợi và khen thưởng (10% lợi nhuận sau thuế)	Tỷ đồng	5,92
8	Quỹ khen thưởng từ lợi nhuận kinh doanh khác	Tỷ đồng	2,11
9	Lợi nhuận còn lại	Tỷ đồng	48,23
10	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	%	10,00
11	Tiền chi cổ tức	Tỷ đồng	41,55
12	Lợi nhuận bổ sung quỹ phát triển SX từ lợi nhuận sau thuế của tài sản biểu tặng và lợi nhuận còn lại	Tỷ đồng	6,00

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 98,81%;

Điều 6. Thông qua kế hoạch góp vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư Điện lực 3 trong năm 2015 như sau:

Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương tiếp tục góp vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư điện lực 3 theo như cam kết góp vốn để đầu tư xây dựng các nhà máy thủy điện. ĐHĐCĐ giao cho HĐQT căn cứ kế hoạch huy động vốn năm 2015 của Công ty cổ phần Đầu tư Điện lực 3 để triển khai thực hiện.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 95,4%;

Điều 7. Thông qua kế hoạch đầu tư vào Công ty CP Thủy điện Sông Chò

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế trong việc kêu gọi hợp tác, đầu tư vào dự án Thủy điện Sông Chò 2 để xem xét và quyết định việc góp vốn hoặc thoái vốn vào Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò trong năm 2015.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 88,4%;

Điều 8. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, Ban và Tổng Giám đốc Công ty năm 2014, kế hoạch năm 2015

1. Thực hiện năm 2014

- Tổng số thù lao HĐQT : 540.000.000 đồng.
- Tiền lương và các lợi ích khác của HĐQT : 1.043.255.957 đồng.
- Tổng số thù lao BKS : 312.000.000 đồng.
- Các khoản lợi ích khác của Ban kiểm soát : 37.181.599 đồng.
- Tiền lương và các khoản lợi ích khác của TGD : 300.127.090 đồng.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,31%;

2. Thông qua kế hoạch thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách năm 2015

Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách năm 2015 như sau:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 48.500.000 đồng/tháng.
- Thù lao thành viên HĐQT : 8.000.000 đồng/tháng/người.
- Thù lao Trưởng Ban kiểm soát : 8.000.000 đồng/tháng.
- Thù lao thành viên Ban kiểm soát : 6.000.000 đồng/tháng/người.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,28%;

Điều 9. Thông qua việc lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán cho năm 2015

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách và ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 01 công ty kiểm toán trong 05 công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, theo danh sách đề nghị của Ban kiểm soát để kiểm toán Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất bán niên và cả năm 2015 cho Công ty, bao gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán SCS Global.
- Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán DTL.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,61%;

Điều 10. Thông qua việc sửa đổi điều lệ Công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

1. Sửa đổi khoản 2 Điều 20 về việc Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Nội dung khoản 2 Điều 20 được sửa đổi như sau:

Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 30% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).

2. Sửa đổi khoản 6 Điều 19 Điều lệ Công ty

Nội dung khoản 6 Điều 19 được sửa đổi như sau:

Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,92%;

Điều 11. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Nhiệm kỳ III (2015-2020):

1. Thành viên HĐQT Công ty

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ phiếu bầu
1	Nguyễn Thanh Lâm	Thành viên HĐQT	107.46%
2	Phạm Sỹ Hùng	Thành viên HĐQT	92.35%
3	Nguyễn Cao Ký	Thành viên HĐQT	103.09%
4	Phan Công Bình	Thành viên HĐQT	88.88%
5	Dương Như Hùng	Thành viên HĐQT	88.58%

2. Thành viên Ban kiểm soát Công ty

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ phiếu bầu
1	Huỳnh Thị Long	Thành viên BKS	92.46%
2	Lê Kỳ Anh	Thành viên BKS	91.64%
3	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thành viên BKS	102.87%

Điều 12. Kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát Công ty Nhiệm kỳ III (2015-2020):

Hội đồng quản trị Công ty Nhiệm kỳ III (2015-2020) đã họp phiên đầu tiên, bầu ông **Nguyễn Thanh Lâm** giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty,

Ban kiểm soát Công ty Nhiệm kỳ III (2015-2020) đã họp phiên đầu tiên, bầu Bà **Huỳnh Thị Long** giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty,

Điều 13. Nghị quyết này đã được thông qua toàn văn với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100% và có hiệu lực kể từ khi kết thúc Đại hội. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cụ thể hoá thành kế hoạch, nhiệm vụ để chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN, SGDCK TPHCM
- HĐQT, BKS, TGD Công ty
- Lưu VT, TKCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CHỦ TỌA



Nguyễn Thanh Lâm